

VI.1: Kế hoạch hoạt động chi tiết nhánh 3: Đồ dùng gia đình

GV thực hiện: Trần Thị Thanh Huyền

Thứ 2 ngày 21 tháng 10 năm 2024

PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ **Đề tài: Truyện: Chiếc ấm sành nở hoa**

I MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Trẻ biết tên câu truyện “Chiếc ấm sành nở hoa”, biết tên các nhân vật trong truyện. Trẻ biết được nội dung câu chuyện nói về chiếc ấm sành bị đứt quai nằm lăn lóc ở bên lề đường.
- Phát triển khả năng chú ý, ghi nhớ có chủ định cho trẻ.
- Trẻ biết trả lời câu hỏi của cô to, rõ ràng, đủ câu.
- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia vào hoạt động.
- Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ dùng đồ chơi trong gia đình

II. CHUẨN BỊ

- Máy tính, tivi
- Truyện: Chiếc ấm sành nở hoa

III. Tổ chức hoạt động

*** Hoạt động 1: Trò chuyện cùng cô**

- Cho trẻ chơi trời tối, trời sáng.
- Cho trẻ mở hộp quà và xem trong hộp quà có gì?
- Chiếc ấm này dùng để làm gì?
- Cô khái quát lại và dẫn dắt vào câu chuyện: “Chiếc ấm sành nở hoa.”

*** Hoạt động 2: Cô kể chuyện**

- Cô giới thiệu tên chuyện “ Chiếc ấm sành nở hoa”
- Cô kể cho trẻ nghe 2 lần:
 - + Lần 1: Cô kể chuyện diễn cảm
 - + Lần 2: Cô kể chuyện kết hợp trên vi tính

*** Hoạt động 3: Đàm thoại**

- Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện gì?
- Trong chuyện có những nhân vật nào?
- Chiếc ấm sành như thế nào?
- Cô bé đã làm gì với cái ấm sành sứ quai?
- Điều gì đã xảy ra khi cô bé trồng hạt giống?

- Cô động viên, khen trẻ kịp thời.

> Giáo dục trẻ: Qua câu chuyện cho chúng ta thấy những đồ dùng trong gia đình khi cũ, hỏng rồi chúng ta có thể sử dụng cho những việc làm khác có ý nghĩa. Vậy chúng ta hãy luôn yêu quý và giữ gìn những đồ dùng trong gia đình chúng mình nhé!

* Kết thúc:

- Cho trẻ chơi trò chơi gieo hạt và về 3 nhóm cùng chọn cho mình nhân vật trong chuyện :Chiếc ấm sành nở hoa.

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày:

1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 3 ngày 22 tháng 10 năm 2024

PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT

Đề tài: Chuyển bắt bóng qua đầu, qua chân

TCVD: Đá bóng vào gôn

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Trẻ biết tên vận động. Biết kết hợp tay, chân, mắt để chuyển bắt bóng trên đầu, qua chân
- Cung cấp kỹ năng chuyển bắt bóng trên đầu qua chân. Rèn kỹ năng mạnh dạn, tự tin, khéo léo cho trẻ
- Trẻ hứng thú tích cực hoạt động.

II. CHUẨN BỊ:

- Sân tập sạch sẽ, thoáng mát, bóng...
- Đồ dùng liên quan tiết học

III. CÁCH TIẾN HÀNH

* **Hoạt động 1 : Khởi động**

- Cho trẻ đi vòng tròn đi các kiểu đi.
- Sau đó chuyển đội hình thành 4 hàng ngang tập bài phát triển chung.

* **Hoạt động 2: Trọng động**

2.1 Tập bài PTC kết hợp với nhịp đếm

- Tay 2 : Hai tay ra trước lên cao
- Bụng 2: Đứng quay người sang bên 90 độ
- Chân 2: Ngồi khuyu gối
- Bật 2: Bật tách khếp chân(Tập các động tác 2 lần 8 nhịp)

ĐT nhấn mạnh: Tay tập 2 lần 8 nhịp

- Cho trẻ dòn 2 hàng quay mặt vào nhau

2.2 VĐCB: Chuyển bắt bóng trên đầu, qua chân

- Cô đưa quả bóng ra và hỏi trẻ có thể chơi được những trò chơi gì với quả bóng này
- Cô giới thiệu vận động
- Mời 1 trẻ tập thử (cô nhận xét)
- Cô tập mẫu lần 1
- Cô tập mẫu lần 2 kết hợp với phân tích động tác.

TTCB: Đứng chân rộng bằng vai thành 2 đội.

Tiến hành: Khi có hiệu lệnh “Chuyền” thì bạn đứng đầu cầm bóng đưa lên cao ra phía sau người hơi ngả ra sau chuyền qua đầu cho bạn đứng sau, bạn đứng sau bắt bóng bằng 2 tay và sau đó cúi xuống đưa bóng qua 2 chân chuyền cho bạn tiếp theo, bạn kế tiếp đón bóng và đưa lên cao chuyền qua đầu, tiếp tục thực hiện cho đến cuối hàng. Bạn cuối hàng cầm bóng chạy lên đầu hàng và thực hiện bắt bóng trên đầu qua chân cho bạn đứng sau.

* **Hoạt động 3: Trẻ thực hiện**

- Lần 1: Cả lớp tập (cô chú ý sửa sai cho trẻ)
- Lần 2 : Cho trẻ thi đua: Chuyền bắt bóng trên đầu, qua chân từ bạn đầu hàng đến bạn cuối hàng. Khi đến bạn cuối hàng xong thì sẽ chạy lên nhặt đồ dùng trên bàn về rổ của mình. Khi hết thời gian là 1 bản nhạc đội nào nhặt được nhiều đồ dùng đội đó chiến thắng
- Cô nhận xét và khen trẻ
- Cô hỏi trẻ vừa tập vận động gì?

* **TCVD: Đá bóng vào gôn**

- Cô nêu tên luật chơi, luật chơi, cách chơi:
+ Cô cho trẻ chia làm 2 đội, đội nào đá bóng vào gôn đội đó dành chiến thắng, đội nào đá không vào gôn đội đó thua cuộc và nhảy lò cò

- Cho trẻ chơi 2-3 lần

* **Hội tĩnh:**

- Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1-2 vòng quanh lớp học

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 4 ngày 23 tháng 10 năm 2024

PHÁT TRIỂN THẨM MỸ

EDF: Làm tú quần áo

I. CÁC LĨNH VỰC HƯỚNG TỚI

1. Khoa học: Trẻ biết tên gọi, đặc điểm

2. Công nghệ: Kỹ năng sử dụng bút, kéo, bút dạ dầu, bút lông các loại dây, ghim bấm, keo nến, để làm ra cái tú quần áo....

3: Kỹ thuật: Quy trình làm ra cái tú quần áo (các kỹ năng cắt, vẽ, đo, dán, buộc....)

4: Toán học: Trẻ vận dụng các kỹ năng đo, đếm... để làm tú quần áo

5: Nghệ thuật: Phối hợp các hình ảnh để trang trí cái tú quần áo có màu sắc hài hòa

6: Ngôn ngữ, chữ viết: Nghe hiểu, biểu đạt, tiền đọc viết.

7. Kỹ năng thế kỷ 21: Sáng tạo, hợp tác và làm việc nhóm: giao tiếp; tư duy phản diện

II. CHUẨN BỊ

- Chai lọ nhựa, cốc giấy, hộp giấy, bìa, niloong, vải, ống mút, dây các loại (dây gai, dây các màu, dây chun, dây nơ....)
- Kéo, thước, màu, que đo, bút lông, bút chét
- Băng dính, keo, băng dính 2 mặt, súng bắn.

III. TIẾN HÀNH

B1: Hỏi

- Chúng mình đang học chủ đề gì?
- Với chủ đề này hôm trước các con và cô cùng bàn bạc thống nhất làm gì?
- Vậy chúng mình cùng xem lại xem hôm trước cô cháu mình đã chuẩn bị những gì để làm cái tủ quần áo rồi?

Cho trẻ xem video

(Cùng bàn bạc thống nhất làm cái tủ quần áo, tìm, sưu tầm nguyên vật liệu: mang ở nhà đi, sang lớp bên cạnh xin, chọn nguyên vật liệu phù hợp cùng nhau vẽ bản thiết kế...)

- Vậy cô trò mình cùng thống nhất các tiêu chí để làm cái tủ quần áo nhé:

+ Tiêu chí 1: Đứng được

+ Tiêu chí 2: Đựng được

+ Tiêu chí 3: Chắc chắn

B2: Tưởng tượng: (Hoạt động vào buổi chiều thứ 4)

B3: Lập kế hoạch: (Vẽ bản thiết kế - hoạt động chiều thứ 5)

B4: Chế tạo:

- Trẻ về nhóm lấy đồ dùng thực hiện (trẻ đi lấy đồ dùng về nhóm)
- Cô nhắc trẻ quan sát bảng thiết kế, phân công công việc cho các bạn (trong quá trình trẻ làm GV đến các nhóm, hỗ trợ trẻ nếu cần)
- Khi trẻ làm xong cô cho từng nhóm lên chia sẻ.

Nhóm nào muốn chia sẻ trước sản phẩm của nhóm mình

- Cho trẻ chia sản phẩm nhóm mình: giới thiệu bản thiết kế và sản phẩm trẻ làm
- Trẻ kiểm tra cái tủ quần áo đạt được tiêu chí đã đưa ra không: (Đứng được, đựng được, chắc chắn)
- + Dự kiến 1 số câu hỏi: Nhóm con làm cái tủ quần áo bằng chất liệu gì? Tại sao con lại lựa chọn chất liệu đó? Khi các con chế tạo cái tủ quần áo việc nào là việc khó nhất? Con đã trang trí như thế nào?
- Cho trẻ đặt câu hỏi về sản phẩm cái tủ quần áo của nhóm bạn

B5: Cải tiến

- Nếu được làm lại nhóm con có muốn cải tiến/ thay đổi gì cho cái tủ quần áo của mình không?

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 5 ngày 24 tháng 09 năm 2024

PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

Đề tài: Số 6 (tiết 2)

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Trẻ biết so sánh, thêm bớt, tạo sự bằng nhau trong phạm vi 6
- Rèn kỹ năng xếp tương ứng, đếm, so sánh, thêm bớt.
- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động.

II. CHUẨN BỊ

- Đồ dùng cho trẻ hoạt động: mỗi trẻ 1 rổ (có 6 cái bát, 6 cái thìa, và các thẻ số từ 1- 5, 2 thẻ số 6)
- Đồ dùng liên quan đến hoạt động (Cửa hàng đồ dùng: 5 cái bàn, 6 tủ, thẻ số tương ứng...)

III. CÁCH TIẾN HÀNH

HĐ1. Ôn nhận biết nhóm có số lượng 6

- Cô và trẻ trò chuyện về chủ đề
 - Các con đang học chủ đề gì?
 - Các con kể tên đồ dùng
 - Cho trẻ đi thăm quan cửa hàng bán đồ dùng gia đình, cho trẻ đếm số đồ dùng có trong cửa hàng có số lượng 5 - 6.
- =>Cô và trẻ đếm kiểm tra, đặt thẻ số tương ứng;
- Thưởng cho mỗi trẻ một rổ đồ chơi

HĐ2. So sánh thêm bớt tạo sự bằng nhau trong phạm vi 6

- Cô cho trẻ lấy đồ dùng về tổ. Cô hỏi trẻ trong rổ có gì?
- Yêu cầu trẻ đặt bìa giấy xuống sàn và xếp hết số bát thành hàng ngang từ trái qua phải.
- Sau đó cho trẻ xếp 5 thìa tương ứng mỗi bát có 1 quần (xếp tương ứng 1-1).
- Các con có nhận xét gì về 2 nhóm .

- So sánh giữa 2 nhóm. Nhóm nào nhiều hơn, nhóm nào ít hơn. Vì sao?
- Cho trẻ đếm nhóm bát và nhóm thìa
- Muốn 2 nhóm bằng nhau thì phải làm như thế nào?
- So sánh xem 2 nhóm như thế nào với nhau? Vì sao? Đếm kiểm tra. Đặt số.
- 6 thìa bớt 2 thìa thì còn mấy cái thìa? Đặt số tương ứng?
- So sánh nhóm bát với nhóm thìa: Hai nhóm như thế nào với nhau? Vì sao? Đếm kiểm tra
- Muốn 2 nhóm bằng nhau phải làm thế nào? (Cho trẻ thêm thìa – thay thẻ số);
- Tương tự 6 bớt 3, 6 bớt 4 thìa
- So sánh tạo sự bằng nhau - đặt số
- Cô cho trẻ tìm xung quang lớp nhóm đồ vật, đồ chơi có số lượng ít hơn 6.
- Cô cho 1 trẻ khác lấy thêm để nhóm có số lượng bằng 6
- Cho trẻ đếm cất dần nhóm thìa cho đến hết.

HĐ.3. Luyện tập

+TC1: Về đúng nhà

- Cô cho mỗi trẻ một thẻ số (1- 5) khi có hiệu lệnh trẻ tìm về nhà sao cho số nhà cộng với số trên tay trẻ bằng 6
- Cô cho trẻ NX. Cô NXx tuyên dương trẻ.
- Cho trẻ chơi 1- 2 lần.

+TC2: Nói 2 nhóm cho đủ 6 đồ dùng.

- Cô có tranh có nhiều nhóm bát, thìa . Yêu cầu trẻ nói 2 nhóm để có số lượng bằng 6. Cho trẻ lấy đồ dùng về 4-5 nhóm thực hiện.
- Cho trẻ ngồi giờ tranh lên cho cả lớp cùng nhận xét. Cô NX tuyên dương trẻ.

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ
2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ
3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 6 ngày 25 tháng 09 năm 2024

PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ
Đề tài: Làm quen chữ cái a, ă, â

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Trẻ nhận biết và phát âm đúng chữ cái: a, ă, â
- Cung cấp kĩ năng làm quen chữ cái a, ă, â. Rèn kỹ năng phát âm rõ ràng mạch lạc, kỹ năng so sánh cho trẻ
- Trẻ hứng thú tích cực hoạt động, tham gia các hoạt động

II. CHUẨN BỊ

- Tranh: Bé mặc quần áo
- Thẻ chữ a, ă, â, thẻ chữ để ghép từ

III. CÁCH TIẾN HÀNH

*** Hoạt động 1. Ổn định tổ chức**

- Cô và trẻ trò chuyện về đồ dùng trong gia đình
- Trẻ kể về đồ dùng để ăn, uống, sinh hoạt...

*** Hoạt động 2. Dạy trẻ làm quen chữ cái a, ă, â**

*** Làm quen chữ “a”** - Cô giới thiệu tranh “ Bé mặc quần áo”

- Cho trẻ đọc từ “ Bé mặc quần áo”
- Cho trẻ đếm số chữ cái trong từ
- Cô cho trẻ ghép thẻ chữ rời: “ Bé mặc quần áo”
- Cô giới thiệu chữ a, Cô đọc mẫu, phân tích cách đọc
- Cho cả lớp đọc, tổ, nhóm, cá nhân đọc
- Cô giới thiệu đặc điểm chữ a. Giới thiệu các kiểu chữ a (viết thường, viết hoa, in thường)

*** Làm quen chữ “ă”**

- Cô giới thiệu tranh “ Bé mặc quần áo”
- Cô giới thiệu chữ ă, Cô đọc mẫu, phân tích cách đọc
- Cho trẻ đọc: tổ, nhóm, cá nhân đọc.

- Giới thiệu đặc điểm chữ ă, các kiểu chữ ă (viết thường, viết hoa, in thường)

***Làm quen chữ “â”**

- Cô giới thiệu tương tự chữ a, ă

- Tranh “ bé mặc quần áo”

- Cho trẻ so sánh chữ a, ă và chữ ă, â (giống nhau và khác nhau)

- Tìm chữ cái a, ă, â xung quanh lớp

- TC: Tập tâm vòng

- Tặng thẻ chữ cho trẻ

- Cho trẻ nhặt chữ theo yêu cầu của cô

- Cô nói cấu tạo chữ trẻ nhặt chữ giờ lên

- Tặng cho mỗi trẻ 1 thẻ chữ cái a, ă, â mà trẻ thích

*** Hoạt động 3. Luyện tập**

+ TC1: Vui cùng xúc xắc:

- Xung quanh lớp có các ngôi nhà gắn thẻ chữ cái. Khi xúc xắc lăn xong dừng lại, mặt trên của xúc xắc có chữ cái nào thì trẻ nào trên tay có thẻ chữ cái tương ứng sẽ chạy về nhà có thẻ chữ cái đó.

+ TC2: Gạch chân chữ a, ă, â trong bài thơ: Em yêu nhà em

- Cô và trẻ quan sát và nhận xét

IV. Đánh giá cuối ngày

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

NGƯỜI DUYỆT

NGƯỜI SOẠN

